

Số: 25/2023/QĐCNTTLH

V, ngày 22 tháng 5 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HOÀ GIẢI TẠI TOÀ ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ Điều 55; 58; 81; 82; 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của
anh Nguyễn Văn T và chị Phạm Thị N.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 17 tháng 4 năm 2023 về việc yêu cầu ly hôn của
anh Nguyễn Văn T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 05 tháng 5 năm 2023 về thuận
tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải sau đây:

Người khởi kiện: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1983

Địa chỉ: Xóm Trung C, xã G, huyện V, tỉnh N

Người bị kiện: Chị Phạm Thị N, sinh năm 1981

Địa chỉ: Xóm Trung C, xã G, huyện V, tỉnh N

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải
được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 05 tháng 5 năm 2023 có
đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hoà giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà
giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 05/5/2023 cụ thể
như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn
Văn T và chị Phạm Thị N.

1.2. Về con chung: Anh Nguyễn Văn T và chị Phạm Thị N cùng xác nhận
vợ chồng có hai con chung: Cháu lớn là Nguyễn Ngọc Phương N, sinh ngày
25/01/2011; cháu bé là Nguyễn Khánh L, sinh ngày 17/10/2015. Anh T, chị N
cùng thống nhất thoả thuận sau khi ly hôn sẽ giao cháu Nguyễn Ngọc Phương N
cho anh Nguyễn Văn T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc; giao cháu Nguyễn
Khánh L cho chị Phạm Thị N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc kể từ tháng 5 năm
2023 cho đến khi cháu Nguyễn Ngọc Phương N và cháu Nguyễn Khánh L đủ 18
tuổi. Hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con hàng tháng cho nhau. Sau khi

ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm non con chung, không ai được cản trở.

1.3. Về tài sản và công nợ chung: Anh Nguyễn Văn T và chị Phạm Thị N xác nhận vợ chồng tự thoả thuận nên không đề nghị toà án xem xét giải quyết. Do vậy về quan hệ tài sản chung và công nợ chung Toà án không xem xét giải quyết.

1.4. Về các vấn đề khác: Chi phí hòa giải các bên không phải chịu.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh N;
- VKSND huyện V;
- THADS huyện V;
- UBND xã G;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ./.

Hà Thiện Thành